

UBND TỈNH NINH THUẬN
CÔNG TY TNHH MTV
KHAI THÁC CÔNG TRÌNH
THỦY LỢI NINH THUẬN
MST 4500140073

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-CTKTTL

Ninh Thuận, ngày tháng 5 năm 2025

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ)

Kính gửi: Bộ Tài chính.

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Ông Trần Quốc Nam Chủ tịch;
- Ông Nguyễn Long Biên Phó Chủ tịch;
- Ông Lê Huyền Phó Chủ tịch.
- Ông Trịnh Minh Hoàng Phó Chủ tịch;

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

**BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN
ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	41/QĐ-UBND	15/01/2024	Về việc phê duyệt quyết toán kinh phí được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo diện tích nghiệm thu, thanh lý năm 2023
2	50/QĐ-UBND	22/01/2024	Về việc giao chỉ tiêu đánh giá xếp loại doanh nghiệp năm 2024 đối với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Ninh Thuận
3	71/QĐ-UBND	29/01/2024	V/v Ban hành Kế hoạch Giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp có vốn nhà nước năm 2024
4	114/QĐ-UBND	21/02/2024	Về việc giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thuận Bắc cho Công ty TNHH MTV khai thác các công trình thủy lợi

			quản lý, sử dụng
5	171/QĐ-UBND	20/03/2024	Về việc phê duyệt Kế hoạch thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2022
6	22/2024/QĐ-UBND	21/03/2024	V/v Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận
7	264/QĐ-UBND	04/05/2024	Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025
8	538/QĐ-UBND	14/05/2024	Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành Dự án: Nâng cấp, sửa chữa Hồ chứa nước Trà Co và Phước Nhơn
9	38/QĐ-UBND	10/05/2024	V/v Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận
10	329/QĐ-UBND	31/05/2024	Về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước Núi Một, huyện Thuận Nam
11	389/QĐ-UBND	10/07/2024	Về việc giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho các đơn vị quản lý, sử dụng
12	921/QĐ-UBND	30/07/2024	Về việc phê duyệt diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi kế hoạch năm 2025 và biện pháp tưới, tiêu của từng hệ thống công trình thủy lợi do Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi quản lý
13	448/QĐ-UBND	02/08/2024	V/v Công bố kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp nghiệp năm 2023
14	1016/ QĐ-UBND	22/08/2024	Về việc phê duyệt dự toán kinh phí được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025 cho Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình Thủy lợi Ninh Thuận
15	519/QĐ-UBND	13/09/2024	Về việc điều chỉnh kế hoạch năm 2024 vốn NSTW (vốn trong nước)
16	520/QĐ-UBND	13/09/2024	Về việc điều chỉnh kế hoạch năm 2024 vốn ngân sách địa phương.
17	1519/QĐ-UBND	18/11/2024	Về việc phê duyệt diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được hỗ trợ theo nghiệm thu, thanh lý năm 2024 và biện pháp tưới, tiêu của từng hệ thống công trình thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi quản lý
18	706/QĐ-UBND	01/12/2024	Về việc điều chỉnh giảm diện tích đất đã cho Công ty Cổ phần Năng lượng tái tạo và Nông nghiệp

			Ninh Thuận thuê để thực hiện dự án Nhà máy điện mặt trời Ninh Phước 6.1 tại xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, giao cho Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận và Ủy ban nhân dân xã Phước Hữu quản lý
19	714/QĐ-UBND	08/12/9/2024	Về việc phê duyệt quyết toán kinh phí được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo diện tích nghiệm thu, thanh lý năm 2024
20	100/QĐ-UBND	19/12/2024	Về việc quy định danh mục, thời gian tính hao mòn tài sản cố định vô hình, danh mục tài sản cố định đặc thù tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Thuận
21	739/QĐ-/UBND	21/12/2024	Về việc phân bổ giao bổ sung dự toán chi năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị và địa phương để thực hiện nhiệm vụ
22	744/QĐ-UBND	23/12/2024	V/v giao dự toán chi năm 2024 cho Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi để thực hiện dự án xây dựng lại đập Tuấn Tú, xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận
23	725/QĐ-UBND	12/12/2024	Về việc phân bổ ngân sách địa phương năm 2025
24	780/QĐ- UBND	31/12/2024	Về việc giao dự toán chi NSNN năm 2024 cho cơ quan, đơn vị, địa phương

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP.

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Nguyễn Công Xung	1973	Đại học	27	Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình - Sở Nông nghiệp & PTNT; Chủ tịch Công ty.
2	Lê Phạm Hòa Bình	1975	Thạc sĩ	29	Trưởng phòng Quản nước & Công trình; Phó Giám đốc Công ty; Phó Giám đốc phụ trách Công ty; Giám đốc Công ty.
3	Phùng Đình Thanh	1971	Thạc sĩ	29	Trạm trưởng Trạm thủy nông Ninh Phước. Phó Giám đốc.
4	Lưu Anh Tuấn	1983	Thạc sĩ	18	Trưởng phòng Quản nước & Công trình. Phó Giám đốc
5	Lê Phước	1972	Đại học	27	Kế toán trưởng

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG. THUỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác	Ghi chú
1	Nguyễn Công Xung	Chủ tịch	27.000.000	6,97	266.847.000	101.014.000	Từ T1-T12
2	Lê Phạm Hoà Bình	Giám đốc	26.000.000	6,64	256.896.000	98.273.000	Từ T1-T12
3	Phùng Đình Thanh	Phó Giám đốc	23.000.000	5,98	226.908.000	90.195.000	Từ T1-T12
4	Lưu Anh Tuấn	Phó Giám đốc	23.000.000	5,98	226.908.000	90.195.000	Từ T1-T12
5	Lê Phước	Kế toán trưởng	21.000.000	5,98	206.916.000	84.803.000	Từ T1-T12
6	Nguyễn Văn Hiếu	Kiểm soát viên chuyên trách	23.000.000	5,98	226.908.000	90.195.000	Từ T1-T12
7	Huỳnh Trà Phương Thanh	Kiểm soát viên			45.381.600	13.283.400	Từ T1-T12

* Ghi chú: Tiền lương, tiền thưởng, thu nhập khác tính theo số liệu Quyết toán thuế năm 2024.

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

Thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đầu thầu, mua sắm tài sản... **theo Bảng số 4.**

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
----	------------	------	--------------------	--

1	03/QĐ-CTKTTL	08/01/2024	Nguyễn Công Xung	V/v Bổ nhiệm ông Lê Phạm Hòa Bình giữ chức vụ giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận
2	05/QĐ-CTKTTL	15/01/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục tu sửa thường xuyên công trình thủy lợi (dưới 50 triệu) đợt 1 năm 2024 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý
3	21/QĐ-CTKTTL	25/01/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2024
4	29/QĐ-CTKTTL	02/02/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý năm 2023.
5	30/QĐ-CTKTTL	02/02/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt quỹ tiền lương thù lao, kế hoạch của người quản lý năm 2024.
6	31/QĐ-CTKTTL	02/02/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện của người lao động năm 2023.
7	32/QĐ-CTKTTL	02/02/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2024
8	35/QĐ-CTKTTL	22/02/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục công trình đợt II năm 2024 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
9	36/QĐ-CTKTTL	28/02/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục công trình tu sửa thường xuyên công trình thủy lợi (dưới 50 triệu) đợt 2 năm 2024 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý
10	37/QĐ-CTKTTL	28/2/2024	Nguyễn Công Xung	V/v trích lập quỹ dự phòng tiền lương năm 2023
11	41/QĐ-CTKTTL	08/03/2024	Nguyễn Công Xung	V/v Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận
12	42/QĐ-CTKTTL	14/03/2024	Nguyễn Công Xung	V/v Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận năm 2024
13	43/QĐ-CTKTTL	22/03/2024	Nguyễn Công Xung	V/v thành lập Tổ kiểm tra nội bộ công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024
14	68/QĐ-CTKTTL	28/03/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023
15	73/QĐ-CTKTTL	04/04/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục lập hồ sơ cấp giấy phép khai thác nguồn nước mặt tại các hồ chứa trong năm 2024 do Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý
16	74/QĐ-CTKTTL	05/04/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục tu sửa thường xuyên công trình thủy lợi (dưới 50

				triệu) đợt 3 năm 2024 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
17	77/QĐ-CTKTTL	12/04/2024	Nguyễn Công Xung	V/v Thành lập Ban chỉ đạo công tác tu sửa nạo vét kênh mương và sửa chữa công trình đợt I,II năm 2024 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý
18	100/QĐ-CTKTTL	02/05/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục tu sửa thường xuyên công trình thủy lợi (dưới 50 triệu) đợt 4 năm 2024 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
19	110/QĐ-CTKTTL	16/05/2024	Nguyễn Công Xung	V/v Giao nhiệm vụ ký hồ sơ pháp lý về xây dựng cơ bản do công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý, thuộc trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của Công ty.
20	111/QĐ-CTKTTL	21/05/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục công trình do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý từ nguồn Quỹ Đầu tư phát triển của Công ty năm 2024
21	114/QĐ-CTKTTL	29/05/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt quy hoạch dự nguồn chức danh Người quản lý Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận, giai đoạn 2026 - 2031.
22	123/QĐ-CTKTTL	06/06/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục công trình đợt III năm 2024 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
23	126/QĐ-CTKTTL	10/06/2024	Nguyễn Công Xung	V/v thành lập tổ kiểm tra hồ sơ diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý.
24	135/QĐ-CTKTTL	02/07/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục công trình đợt IV năm 2024 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý
25	140/QĐ-CTKTTL	15/07/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục tu sửa thường xuyên công trình thủy lợi (dưới 50 triệu) đợt 5 năm 2024 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận

				quản lý
26	146/QĐ-CTKTTL	24/07/2024	Nguyễn Công Xung	V/v thành lập Hội đồng thanh lý tài sản
27	162/QĐ-CTKTTL	23/08/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023
28	166/QĐ-CTKTTL	30/08/2024	Nguyễn Công Xung	V/v Công bố kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2023 đối với Người quản lý doanh nghiệp tại Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Ninh Thuận.
29	169/QĐ-CTKTTL	05/09/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục tu sửa thường xuyên công trình thủy lợi (dưới 50 triệu) đợt 6 năm 2024 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý
30	172 /QĐ-CTKTTL	17/09/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2025 của Công ty TNHH MTV KTCTTL Ninh Thuận
31	175/QĐ-CTKTTL	24/09/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục tu sửa, nạo vét kênh mương và sửa chữa thường xuyên công trình đợt I năm 2025 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV KTCTTK Ninh Thuận quản lý
32	177/QĐ-CTKTTL	30/09/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục tu sửa thường xuyên công trình (dưới 50 triệu) đợt 7 năm 2024 trong hệ thống thủy lợi do Công ty TNHH MTV KTCTTL Ninh Thuận quản lý
32	182/QĐ-CTKTTL	03/10/2024	Nguyễn Công Xung	V/v Thang bảng lương của người quản lý, Kiểm soát viên của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
33	192/QĐ-CTKTTL	30/10/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục công trình do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý từ nguồn Quỹ Đầu tư phát triển của Công ty năm 2025
34	193/QĐ-CTKTTL	31/10/2024	Nguyễn Công Xung	V/v phê duyệt danh mục công trình do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận quản lý từ nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025
35	273/QĐ-CTKTTL	27/12/2024	Nguyễn Công Xung	V/v thành lập Tổ kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng công trình thủy lợi

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Nguyễn Văn Hiếu	1968	Đại học	Kiểm soát viên chuyên trách	01/12/2021	100%
2	Huỳnh Trà Phương Thanh	1981	Đại học	Kiểm soát viên không chuyên trách	01/12/2021	100%

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	27/BC-KSV	15/01/2024	Báo cáo kết quả thẩm định quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của người quản lý công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
2	28/BC-KSV	15/01/2024	Báo cáo kết quả thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024 của người lao động trong công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.
3	30/BC-KSV	17/01/2024	Hoạt động kiểm soát năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024 của kiểm soát viên
4	108/BC-KSV	11/3/2024	Thẩm định báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận
5	212/BC-KSV	08/4/2024	Kết quả hoạt động kiểm soát quý I năm 2024 và nhiệm vụ quý II năm 2024
6	260/BC-KSV	27/6/2024	Thực hiện kế hoạch kiểm soát Quý III năm 2024
7	361/BC-KSV	05/7/2024	Báo cáo hoạt động kiểm soát Quý II năm 2024 và nhiệm vụ quý III năm 2024 của Kiểm soát viên công ty TNHH MTV KTCTTL Ninh Thuận.
8	401/BC-KSV	07/8/2024	Kết quả thẩm định phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023
9	37/BC-KSV	27/9/2024	Kế hoạch kiểm soát quý IV năm 2024
10	473/BC-KSV	07/10/2024	Kết quả hoạt động kiểm soát Quý III/2024 và nhiệm vụ Quý IV/2024
11	805/BC-KSV	31/12/2024	Phê duyệt kế hoạch kiểm soát năm 2025 của Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có):
không

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1	Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận		Số 14, đường Tô Hiệu, Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2024		
2	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Ninh Thuận		Số 61A, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Đài Sơn, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2024		
3	Công Ty Cổ Phần Mía Đường Phan Rang		Số 160 đường Bác Ái, phường Đô Vinh, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2024		
4	Công ty CP H2O Ninh Thuận		thôn Hiệp Kiết – xã Công Hải – huyện Thuận Bắc – tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
5	Điện mặt trời Vinaco		Tổ 3, khu phố 5, thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2024		
6	Điện mặt trời Tân Mỹ		Thôn Giáo, xã Phước Hòa, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
7	Hợp đồng cung cấp nước với các tổ hợp tác dùng nước		Trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
8	Trung Tâm Sản Xuất Giống Cây Trồng Nha Hồ		Xã Nhơn Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
9	Công Ty Cổ Phần Giống Cây Trồng Nha Hồ		Nha Hồ , xã Nhơn Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
10	Trung tâm giống cây trồng vật nuôi Phan Rang		Xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		

11	Trung tâm giống cây trồng vật nuôi Ninh Phước		Xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
12	Cty CP thực phẩm Lâm Đồng		Số 31, đường Ngô Văn Sở, Phường 9, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng.	Năm 2024		
13	Cty CP Năng và Gió		Thôn Phú Thuận, xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2024		
14	Cty TNHH Star Nhật Bản		Số 41, đường Bùi Hữu Nghĩa, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2024		
15	Cty TNHH dịch vụ kỹ thuật Nông nghiệp BEE		Thôn 9, xã Ia Rvê, Huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk	Năm 2024		
16	Công ty TNHH PT F&B		2/18 Cô Giang, phường 02, quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh	Năm 2024		
17	Hợp tác xã dịch vụ nông sản Phước Huy		Thôn Đồng Dày, xã Phước Trung, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2024		
18	Phạm Hồng Duyên		Thôn An Hoà, xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2024		
19	Nguyễn Thanh Phong		KP6, phường Thanh Sơn, TP Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2024		
20	Cty TNHH Nha Đam Thuận Bắc		Thôn Bà Râu 1, xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
21	Cty CP Kỹ thuật Nông nghiệp Mũi Dinh		Thôn Sơn Hải, Xã Phước Dinh, Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
22	Công ty TNHH Long Vân Ninh Thuận		Thôn Nhị Hà 2, Xã Nhị Hà, Huyện Thuận Nam, Tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2024		
23	Trung tâm nghiên cứu dê và thỏ		Thôn Suối Đá, xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc, Tỉnh Ninh Thuận.	Năm 2024		
24	Công Ty Cổ Phần Công nghệ cao		Xã Phước Tiến, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		

	Ninh Thuận					
25	Công ty TNHH XD 028		Số 28 Đoàn Thị Điểm, Phường Thanh Sơn, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
26	Công ty TNHH TVXD An Lộc Ninh Thuận		Thôn Long Bình 1, Xã An Hải, Huyện Ninh Phước, Ninh Thuận	Năm 2024		
27	Công ty TNHH XD An Nguyên		Số 8 Phạm Ngũ Lão, Phước Mỹ, Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận	Năm 2024		
28	Công ty TNHH TVTK Điện Bách Khoa		Số 211 Đường 21 tháng 8, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
29	CNMT-Công ty TNHH TV Trường ĐH thủy lợi		Số 115 đường Trần Phú, Tp.Phan Rang-TC, Ninh Thuận	Năm 2024		
30	Công ty TNHH Xây dựng Chánh Quân		Số 49/20 Đường Yết Kiêu, Khu phố 5, Phường Đạo Long, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
31	Công ty TNHH TVXD CIC		Số 125 Quang Trung, Phường Thanh Sơn, TP. Phan Rang, Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
32	Công ty TNHH TM XD và MT Công Rô		Đường Nguyễn Văn Nhu, KP5, Phường Mỹ Bình, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
33	Công ty TNHH TV TK xây dựng Đăng Thịnh		Lô TM 13-24 Đường Hoàng Diệu, Khu K1, Phường Thanh Sơn, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
34	Công ty CP Công nghệ DLGROUP		Tầng 5 tòa Chigamex, 22 Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	Năm 2024		
35	Công ty TNHH XD Đức Nguyên Tài		Khu phố 4, KDC Bửu Sơn, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang,Tháp Chàm, Ninh Thuận	Năm 2024		

36	Công ty TNHH Đồng Lợi Ninh Thuận		Số 128/19/06 Đường Trần Phú, Khu phố 06, Phường Phủ Hà, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
37	Công ty TNHH XD VÀ TM Dũng Tâm		Số nhà 20 Bùi Hữu Nghĩa, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	Năm 2024		
38	Công ty TNHH Cơ khí và XD Dương Gia Việt Nam		5B/172 Trường Chinh, KP3, Phường Văn Hải, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
39	Công ty TNHH Gia Huy CONSTRUCTION		Số 35 Lê Duẩn, Khu phố 3, Phường Đài Sơn, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
40	Công ty TNHH Xây Dựng Gia Phúc Ninh Thuận		Đường D3, Khu phố 8, Phường Tấn Tài, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	Năm 2024		
41	Công ty CP Gia Việt		Số 57 Ngô Gia Tự, Phường Thanh Sơn, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	Năm 2024		
42	Công ty TNHH GVB		Thôn Tham Dứ, Xã Phước Trung, Huyện Bác ái, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	Năm 2024		
43	Công ty TNHH XD-TM-DV Hải Vân		Số 53 đường 16 tháng 4, Phường Thanh Sơn, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	Năm 2024		
44	Công ty TNHH Cơ điện HAWACO		Phòng 702, số 2 Ngô Quyền, toà nhà Tung Sing, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Năm 2024		
45	Công ty TNHH TM và XD Hiếu Thảo		253 đường 21 tháng 8, p.Phước Mỹ, , TP. Phan Rang, Tháp Chàm, Ninh Thuận	Năm 2024		

46	Công ty CP Xây dựng Hoà Bình Ninh Thuận		Khu B2, Tầng 5, căn 509 Tòa nhà Hacom Galacity, đường Nguyễn Hiến Lê, Phường Thanh Sơn, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	Năm 2024		
47	Công ty CP ĐT Thương mại và Xây dựng Hoàng Mai		Số nhà 36, tổ 19, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Năm 2024		
48	Công ty TNHH Tư vấn XD Hưng Thịnh		Số 245 Đường 21 tháng 8, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	Năm 2024		
49	Công ty TNHH Xây dựng Hưng Cường		Lô BT 12-5, Khu K1, Phường Thanh Sơn, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	Năm 2024		
50	Công ty TNHH XD VÀ TM Hưng Khánh		Số 194 Trường Chinh, Phường Văn Hải, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	Năm 2024		
51	Công ty TNHH Đầu tư Xây Dựng Khải Hoàn Ninh Thuận		257/14/8 đường 21/8, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	Năm 2024		
52	Công ty TNHH TM Khang Thịnh Ninh Thuận		Khu Bửu Sơn, Đường 21 tháng 8, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	Năm 2024		
53	Tổng Công ty CP Bảo Minh Ninh Thuận		141 Quang Trung, Phường Phủ Hà, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận	Năm 2024		
54	CNMT-Công ty TNHH TV Trường ĐH thủy lợi		Số 115 đường Trần Phú, Tp.Phan Rang-TC, Ninh Thuận	Năm 2024		
55	Công ty CP TV và tích hợp công nghệ DGL		Số 199E Đại La, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	Năm 2024		

56	Công ty CP TV Xây dựng điện 4		Số 11 Hoàng Hoa Thám, phường Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	Năm 2024		
57	Công ty TNHH Đồng Lợi Ninh Thuận		Số 128/19/06 Đường Trần Phú, Khu phố 06, Phường Phú Hà, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
58	Công ty TNHH TM và XD Sơn Long Thuận		Số 107 Trần Quang Diệu, Phường Phú Hà, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
59	Công ty TNHH TVTK Trung Nguyên		Số 19B đường Nguyễn Khuyến, phường Phước Mỹ, Tp.PR-TC, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
60	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Quốc tế Toàn Thắng		34 Đường D2, Mega Village Khang điền, khu phố 3, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Năm 2024		
61	Công ty CP ĐTXD Tre Xanh		Số 25 Nguyễn Chí Thanh, Phường Mỹ Hải, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
62	Viện Kỹ thuật công trình		Số 175 Phố Tây Sơn, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	Năm 2024		
63	Viện ĐT và KHUỖ Miền Trung		Số 115 Trần Phú, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
64	Công ty TNHH Kiểm toán Phương Đông		18 Đồng Văn Cống, Phường Bình Trưng Tây, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Năm 2024		
65	Công ty TNHH TM và XD Liên Vinh Bách		Thôn Gò Đền, xã Tân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
66	Công ty TNHH XD Minh Khang		133/26 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 17, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	Năm 2024		

67	Công ty TNHH Tư vấn XD Minh Phú		Số 14/10 Phạm Hùng, P. Đài Sơn, TP. Phan Rang- Tháp Chàm, Ninh Thuận	Năm 2024		
68	Công ty TNHH MTV MYONE		72 - 74 đường D13, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	Năm 2024		
69	Công ty TNHH Ninh Phát		Số 36 Ngô Gia Tự, Phường Đài Sơn, Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
70	Công ty TNHH XD và TM Ngọc Nhân		Số 10 Ngô Thị Nhậm, Phường Bảo An, Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
71	Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm - CN tại TPHCM		98 Vũ Tông Phan, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Năm 2024		
72	Công ty TNHH TM và XD Phan Lê		Số 08 đường Thống Nhất, Phường Đài Sơn, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
73	Công ty TNHH Phú Bình		Số 257/14/16 đường 21/8, Phường Phước Mỹ, Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
74	Công ty TNHH XD Phước Thành Ninh Thuận		Đường Triệu Quang Phục, Phường Mỹ Hải, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
75	Công ty TNHH XD Quảng Thịnh Phát		Số 01/03 Huỳnh Tấn Phát, Khu phố 2, Phường Đài Sơn, TP. Phan Rang- Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
76	Công ty TNHH XD TM Sơn Trà NT		Lô 21 TM30 khu K1, phường Thanh Sơn, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
77	Cty TNHH TM và XD Tân Phát		Số 146/2 đường 21 tháng 8, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang, Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		

78	Cty TNHH XD TBT		Số 48/18 đường Minh Mạng, Phường Đô Vinh, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận	Năm 2024		
79	Công ty TNHH DV Phòng khám SK Thái Hoà Ninh Thuận		Số 93-95 Ngô Gia Tự, Phường Thanh Sơn, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận	Năm 2024		
80	Công ty TNHH Kỹ thuật điện Thành Vũ		Số 263/20D Ngô Gia Tự, Phường Tân Tài, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
81	Công ty TNHH XD Thịnh Dũng		Số 51 Phùng Khắc Khoan, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
82	Công ty TNHH Đạt Thịnh Thành		Tân Sơn 2, Xã Thành Hải, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	Năm 2024		
83	Công ty TNHH XD và TMDV Thuận Hải PR		Quốc lộ 27A, Đường Phan Đăng Lưu, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
84	Công ty TNHH XD PCCC Thuận Tiến		Số 244 đường 21 tháng 8, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
85	Trung tâm nghiên cứu Thủy văn và Hải văn		Số 23/62 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội	Năm 2024		
86	Công ty TNHH MTV Cơ khí XD Thiên Lộc Toàn		Thửa đất số 1677 – tờ bản đồ số 4/6, đường Huỳnh Văn Lũy, KP8, Phường Phú Mỹ, TP Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	Năm 2024		
87	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Quốc tế Toàn Thắng		34 Đường D2, Mega Village Khang điền, khu phố 3, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Năm 2024		

88	Công ty CP ĐTXD Tre Xanh		Số 25 Nguyễn Chí Thanh, Phường Mỹ Hải, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
89	Công ty TNHH Triệu Trí Chiến		Số 211A Đường 21 tháng 8, Phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang, Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
90	Công ty TNHH TM DV Du lịch Triều Hảo		134 Nguyễn Thái Bình, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Năm 2024		
91	Công ty TNHH TVTK Trung Nguyễn		Số 19B đường Nguyễn Khuyến, phường Phước Mỹ, Tp.PR-TC, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
92	Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thủy lợi Miền Trung		14 Nguyễn Tất Thành, phường Tân An - - Thành phố Hội An - Quảng Nam.	Năm 2024		
93	Trung tâm QHKĐ Chất lượng XD Ninh Thuận		Đường Nguyễn Đức Cảnh - Phường Mỹ Hải - TP. Phan Rang-Tháp Chàm - Ninh Thuận.	Năm 2024		
94	Công ty TNHH TM và XD Tuấn Anh		Số 777 Đường 21 tháng 8, Phường Đô Vinh, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
95	Công ty CP Kỹ thuật Môi trường Việt An		4E Đường số 6, Khu phố 4, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Năm 2024		
96	Công ty TNHH Đầu tư XD Việt FURNI		Thôn An Thạnh 2, Xã An Hải, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
97	CÔNG ty TNHH XD và TM Việt Sinh		Số 12 Phạm Hùng, Phường Đài Sơn, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	Năm 2024		
98	Công ty TNHH XD Thanh Tùng Ninh Thuận		Thôn An Xuân, Xã Xuân Hải, Huyện Ninh Hải, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	Năm 2024		

99	Công ty TNHH TV XD TM Đăng Khang		Số 992 đường 21 tháng 8, Phường Đô Vinh, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
100	Viện ĐT và KHƯD Miền Trung		Số 115 Trần Phú, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		
101	Công ty TNHH thi công XD Đức Minh		Đường B10, khu Chung cư Phú Thịnh, khu phố 5, Phường Mỹ Bình, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024		

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT/ĐHĐ CĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	Năm 2024	Cung cấp nước sinh hoạt	25.043.633.100	
2	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Ninh Thuận	Năm 2024	Cung cấp nước sinh hoạt	8.525.473.200	
3	Công Ty Cổ Phần Mía Đường Phan Rang	Năm 2024	Cung cấp nước sinh hoạt	118.238.400	
4	Công ty CP H2O Ninh Thuận	Năm 2024	Cung cấp nước sinh hoạt	174.803.400	
5	Điện mặt trời Vinaco	Năm 2024	Cung cấp nước để phát điện	6.297.346.749	
6	Điện mặt trời Tân Mỹ	Năm 2024	Cung cấp nước để phát điện	4.073.051.817	
7	Hợp đồng cung cấp nước với các tổ hợp tác dùng nước	Năm 2024	Cung cấp sản xuất nông nghiệp	69.084.861.226	

8	Trung Tâm Sản Xuất Giống Cây Trồng Nha Hồ	Năm 2024	Cung cấp sản xuất nông nghiệp	680.943.956	
9	Công Ty Cổ Phần Giống Cây Trồng Nha Hồ	Năm 2024			
10	Trung tâm giống cây trồng vật nuôi Phan Rang	Năm 2024			
11	Trung tâm giống cây trồng vật nuôi Ninh Phước	Năm 2024			
12	Cty CP thực phẩm Lâm Đồng	Năm 2024			
13	Cty CP Năng và Gió	Năm 2024			
14	Cty TNHH Star Nhật Bản	Năm 2024			
15	Cty TNHH dịch vụ kỹ thuật Nông nghiệp BEE	Năm 2024			
16	Công ty TNHH PT F&B	Năm 2024			
17	Hợp tác xã dịch vụ nông sản Phước Huy	Năm 2024			
18	Phạm Hồng Duyên	Năm 2024			
19	Nguyễn Thanh Phong	Năm 2024			
20	Cty TNHH Nha Đam Thuận Bắc	Năm 2024			
21	Cty CP Kỹ thuật Nông nghiệp Mũi Dinh	Năm 2024			
22	Công ty TNHH Long Vân Ninh Thuận	Năm 2024			
23	Trung tâm nghiên cứu dê và thỏ	Năm 2024			

24	Công Ty Cổ Phần Công nghệ cao Ninh Thuận	Năm 2024			
25	Công ty TNHH XD 028	Năm 2024	Giám sát thi công	48.533.000	
26	Công ty TNHH TVXD An Lộc Ninh Thuận	Năm 2024	Thiết kế, thẩm tra, Giám sát khảo sát, Giám sát thi công	756.613.949	
27	Công ty TNHH XD An Nguyên	Năm 2024	Thi công xây dựng	1.133.546.000	
28	Công ty TNHH TVTK Điện Bách Khoa	Năm 2024	Thi công xây dựng	41.821.000	
29	CNMT-Công ty TNHH TV Trường ĐH thủy lợi	Năm 2024	Thiết kế, thẩm tra, Giám sát khảo sát, Giám sát thi công	478.581.754	
30	Công ty TNHH Xây dựng Chánh Quân	Năm 2024	Thi công xây dựng	332.416.000	
31	Công ty TNHH TVXD CIC	Năm 2024	Thi công xây dựng	528.133.000	
32	Công ty TNHH TM XD và MT Công Rô	Năm 2024	Thi công xây dựng	70.982.000	
33	Công ty TNHH TV TK xây dựng Đăng Thịnh	Năm 2024	Thiết kế	38.747.344	
34	Công ty CP Công nghệ DLGROUP	Năm 2024	Thi công xây dựng	797.602.445	
35	Công ty TNHH XD Đức Nguyên Tài	Năm 2024	Thi công xây dựng	1.027.142.560	
36	Công ty TNHH Đồng Lợi Ninh Thuận	Năm 2024	Giám sát thi công, đấu thầu	70.899.172	
37	Công ty TNHH XD VÀ TM Dũng Tâm	Năm 2024	Thi công xây dựng	1.485.170.000	

38	Công ty TNHH Cơ khí và XD Đương Gia Việt Nam	Năm 2024	Thi công xây dựng	42.000.000	
39	Công ty TNHH Gia Huy CONSTRUCTION	Năm 2024	Thiết kế, Giám sát thi công	270.974.037	
40	Công ty TNHH Xây Dựng Gia Phúc Ninh Thuận	Năm 2024	Thi công xây dựng	799.826.000	
41	Công ty CP Gia Việt	Năm 2024	Thi công xây dựng	831.721.000	
42	Công ty TNHH GVB	Năm 2024	Thi công xây dựng	1.657.345.000	
43	Công ty TNHH XD- TM-DV Hải Vân	Năm 2024	Thi công xây dựng	527.735.000	
44	Công ty TNHH Cơ điện HAWACO	Năm 2024	Thi công xây dựng	453.434.000	
45	CÔNG ty TNHH TM và XD Hiếu Thảo	Năm 2024	Thẩm tra	11.556.000	
46	Công ty CP Xây dựng Hoà Bình Ninh Thuận	Năm 2024	Thi công xây dựng	320.159.000	
47	Công ty CP ĐT Thương mại và Xây dựng Hoàng Mai	Năm 2024	Thi công xây dựng	1.190.003.971	
48	Công ty TNHH Tư vấn XD Hưng Thịnh	Năm 2024	Thiết kế, thẩm tra, Giám sát khảo sát, Giám sát thi công	3.999.935.962	
49	Công ty TNHH Xây dựng Hưng Cường	Năm 2024	Thi công xây dựng	499.278.000	
50	Công ty TNHH XD VÀ TM Hưng Khánh	Năm 2024	Thi công xây dựng	505.458.000	

51	Công ty TNHH Đầu tư Xây Dựng Khải Hoàn Ninh Thuận	Năm 2024	Thi công xây dựng	1.472.104.000	
52	Công ty TNHH TM Khang Thịnh Ninh Thuận	Năm 2024	Thi công xây dựng	989.545.000	
53	Tổng Công ty CP Bảo Minh Ninh Thuận	Năm 2024	Bảo hiểm	240.862.698	
54	CNMT-Công ty TNHH TV Trường ĐH thủy lợi	Năm 2024	Thiết kế, thẩm tra, Giám sát khảo sát, Giám sát thi công	210.369.653	
55	Công ty CP TV và tích hợp công nghệ DGL	Năm 2024	Thi công xây dựng	4.622.408.756	
56	Công ty CP TV Xây dựng điện 4	Năm 2024	Tư vấn	1.095.704.496	
57	Công ty TNHH Đồng Lợi Ninh Thuận	Năm 2024	Giám sát thi công, đấu thầu	129.549.995	
58	Công ty TNHH TM và XD Sơn Long Thuận	Năm 2024	Thi công xây dựng	12.574.913.612	
59	Công ty TNHH TVTK Trung Nguyên	Năm 2024	Thiết kế, thẩm tra, Giám sát khảo sát, Giám sát thi công	202.837.432	
60	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Quốc tế Toàn Thắng	Năm 2024	Thi công xây dựng	252.440.000	
61	Công ty CP ĐTXD Tre Xanh	Năm 2024	Thi công xây dựng	10.248.788.375	
62	Viện Kỹ thuật công trình	Năm 2024	Thi công xây dựng	508.974.545	
63	Viện ĐT và KHƯỠ Miền Trung	Năm 2024	Thiết kế, Giám sát thi công	1.374.572.857	
64	Công ty TNHH Kiểm toán Phương Đông	Năm 2024	Thẩm tra quyết toán	219.995.838	

65	Công ty TNHH TM và XD Liên Vinh Bách	Năm 2024	Thi công xây dựng	482.019.000	
66	Công ty TNHH XD Minh Khang	Năm 2024	Thi công xây dựng	555.063.000	
67	Công ty TNHH Tư vấn XD Minh Phú	Năm 2024	Thi công xây dựng	325.208.000	
68	Công ty TNHH MTV MYONE	Năm 2024	Đồng phục	229.554.000	
69	Công ty TNHH Ninh Phát	Năm 2024	Thi công xây dựng	699.190.000	
70	Công ty TNHH XD và TM Ngọc Nhân	Năm 2024	Thi công xây dựng	349.050.000	
71	Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm - CN tại TPHCM	Năm 2024	Kiểm toán	43.200.000	
72	Công ty TNHH TM và XD Phan Lê	Năm 2024	Thi công xây dựng	895.377.000	
73	Công ty TNHH Phu Bình	Năm 2024	Thi công xây dựng	586.237.000	
74	Công ty TNHH XD Phước Thành Ninh Thuận	Năm 2024	Thi công xây dựng	589.765.000	
75	Công ty TNHH XD Quảng Thịnh Phát	Năm 2024	Thi công xây dựng	541.145.000	
76	Công ty TNHH XD TM Sơn Trà NT	Năm 2024	Thi công xây dựng	389.344.000	
77	Cty TNHH TM và XD Tân Phát	Năm 2024	Thi công xây dựng	728.738.000	
78	Cty TNHH XD TBT	Năm 2024	Thi công xây dựng	1.216.669.000	
79	Công ty TNHH DV Phòng khám SK Thái Hoà Ninh Thuận	Năm 2024	Khám sức khỏe	222.188.160	

80	Công ty TNHH Kỹ thuật điện Thành Vũ	Năm 2024	Thi công xây dựng	303.646.200	
81	Công ty TNHH XD Thịnh Dũng	Năm 2024	Thi công xây dựng	457.028.000	
82	Công ty TNHH Đạt Thịnh Thành	Năm 2024	Thi công xây dựng	379.315.000	
83	Công ty TNHH XD và TMDV Thuận Hải PR	Năm 2024	Thi công xây dựng	412.478.000	
84	Công ty TNHH XD PCCC Thuận Tiến	Năm 2024	Thi công xây dựng	478.089.000	
85	Trung tâm nghiên cứu Thủy văn và Hải văn	Năm 2024	Tư vấn	475.152.544	
86	Công ty TNHH MTV Cơ khí XD Thiên Lộc Toàn	Năm 2024	Thi công xây dựng	227.452.000	
87	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Quốc tế Toàn Thắng	Năm 2024	Thi công xây dựng	571.000.000	
88	Công ty CP ĐTXD Tre Xanh	Năm 2024	Thi công xây dựng	2.052.725.000	
89	Công ty TNHH Triệu Trí Chiến	Năm 2024	Thi công xây dựng	103.214.200	
90	Công ty TNHH TM DV Du lịch Triều Hảo	Năm 2024	Du lịch	549.600.000	
91	Công ty TNHH TVTK Trung Nguyên	Năm 2024	Thiết kế, thẩm tra, Giám sát khảo sát, Giám sát thi công	527.961.466	
92	Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thủy lợi Miền Trung	Năm 2024	Quy trình vận hành	98.920.000	
93	Trung tâm QHKĐ Chất lượng XD Ninh Thuận	Năm 2024	Kiểm tra nghiệm thu	164.954.774	

94	Công ty TNHH TM và XD Tuấn Anh	Năm 2024	Thi công xây dựng	690.249.000	
95	Công ty CP Kỹ thuật Môi trường Việt An	Năm 2024	Mua đồng hồ nước	212.924.002	
96	Công ty TNHH Đầu tư XD Việt FURNI	Năm 2024	Thi công xây dựng	694.395.000	
97	CÔNG ty TNHH XD và TM Việt Sinh	Năm 2024	Thiết kế	30.952.625	
98	Công ty TNHH XD Thanh Tùng Ninh Thuận	Năm 2024	Thi công xây dựng	709.384.000	
99	Công ty TNHH TV XD TM Đăng Khang	Năm 2024	Thiết kế, Giám sát thi công	229.581.462	
100	Viện ĐT và KHƯĐ Miền Trung	Năm 2024	Thiết kế, Giám sát thi công	1.157.919.504	
101	Công ty TNHH thi công XD Đức Minh	Năm 2024	Thi công xây dựng	6.455.104.363	

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 362
- Tổng số lao động bình quân năm 2024: 342 người
- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng): 6,687 triệu đồng.
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 8,1 triệu đồng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Khoa học và Công nghệ (để công bố);
- Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch Công ty;
- Kiểm soát viên; Ban Giám đốc;
- Cổng thông tin điện tử Công ty (khaitracthuyloinhthuan.com.vn);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính (<http://www.business.gov.vn>);
- Lưu: VT, TCHC.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

Nguyễn Công Xung

